

KẾT LUẬN THANH TRA

Trách nhiệm của Giám đốc Sở và các đơn vị trực thuộc Sở Văn hoá, thể thao và Du lịch tỉnh Hưng Yên trong việc thu, chi, quản lý sử dụng các nguồn kinh phí năm 2021, 2022

Thực hiện Quyết định số 227/QĐ-TTT ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Chánh Thanh tra tỉnh Hưng Yên về Thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Sở và các đơn vị trực thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Hưng Yên trong việc thu, chi, quản lý sử dụng các nguồn kinh phí (*Thời kỳ thanh tra từ năm 2021 đến hết năm 2022*).

Từ ngày 04/10/2023 đến ngày 27/11/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Hưng Yên.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 15/12/2023 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh thanh tra tỉnh kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Đặc điểm tình hình của đơn vị

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Hưng Yên là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Hưng Yên, tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo; việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp, uỷ quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Kinh phí hoạt động của đơn vị bao gồm kinh phí do NSNN cấp, kinh phí được sử dụng từ nguồn thu phí, lệ phí.

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 4, Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

* Cơ cấu tổ chức: Theo Quyết định số 88/2021/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, gồm có:

- Các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ (05): Văn phòng; Thanh tra; Quản lý Văn hóa và Gia đình; Quản lý Thể dục Thể thao; Quản lý Du lịch.

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc (07): Ban Quản lý Di tích tỉnh; Bảo tàng tỉnh; Nhà hát Chèo; Thư viện tỉnh; Trung tâm Văn hoá tỉnh; Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao tỉnh; Trung tâm Thông tin Xúc tiến du lịch.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Qua thanh tra cho thấy các đơn vị đã xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, triển khai áp dụng trong năm cơ bản đảm bảo theo hướng dẫn và quy định pháp luật hiện hành; việc xây dựng dự toán và thực hiện các nhiệm vụ chi cơ bản bám sát định mức, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế công việc chuyên môn, tiết kiệm, chống lãng phí, từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng đối với các nguồn kinh phí.

2. Việc lập, phân bổ dự toán ngân sách nhà nước

* Việc lập dự toán: Trên cơ sở Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính về xây dựng dự toán ngân sách nhà nước (*Thông tư số 71/2020/TT-BTC ngày 30/7/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022*) và hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước của Sở Tài chính (*Hướng dẫn số 937/HD-STC ngày 24/8/2020 về xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2021-2023; Hướng dẫn số 905/HD-STC ngày 19/8/2021 về xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024*). Sở đã chỉ đạo văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc xây dựng toán thu, chi làm cơ sở tổng hợp chung gửi Sở Tài chính. Trên cơ sở kết quả thảo luận dự toán, Sở Tài chính trình UBND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước hàng năm.

* Việc giao dự toán:

- Năm 2021: Ngày 10/12/2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2889/QĐ-UBND về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch Nhà nước năm 2021 và các quyết định điều chỉnh, bổ sung kinh phí trong năm cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trên cơ sở quyết định của UBND tỉnh Sở đã ban hành các Quyết định về việc giao dự toán ngân sách nhà nước cho Cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc.

- Năm 2022: Ngày 21/12/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2999/QĐ-UBND về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch Nhà nước năm 2022 và các quyết định điều chỉnh, bổ sung kinh phí trong năm cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trên cơ sở quyết định của UBND tỉnh Sở đã ban hành các Quyết định về việc giao dự toán ngân sách nhà nước cho Cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc.

Về quy trình lập và phân bổ dự toán của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Thông tư số 71/2020/TT-BTC ngày 30/7/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước của Sở Tài chính. Tuy nhiên, qua kiểm tra thấy công tác lập dự toán của đơn vị chưa sát với tình hình thực tế triển khai nhiệm vụ chuyên môn: một số nội dung chi theo dự toán giao, thực tế triển khai thực hiện cao hoặc thấp hơn so với dự toán xây dựng; xác định chưa chính xác nhu cầu và tiến độ thực hiện dẫn đến trong năm phải điều chỉnh giảm, bổ sung, hủy dự toán đối với một số nhiệm vụ chi.

3. Việc thực hiện dự toán, chấp hành chính sách, pháp luật trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước cấp và quyết toán các nguồn kinh phí

3.1. Tổng hợp quyết toán kinh phí

** Năm 2021*

- Kinh phí năm 2020 chuyển sang:	131.415.908
+ <i>Kinh phí thực hiện tự chủ từ nguồn tiết kiệm (thực hiện CCTL):</i>	131.415.908
Tổng dự toán được giao trong năm (kể cả bổ sung):	102.473.584.000
- Kinh phí từ thu phí, lệ phí:	28.577.000
- Kinh phí do NSNN cấp:	102.473.584.000
+ <i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ:</i>	27.360.884.000
+ <i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ:</i>	75.112.700.000
- Tổng kinh phí được sử dụng trong năm:	102.633.576.908
- Kinh phí được sử dụng từ nguồn thu phí, lệ phí :	28.577.000
- Kinh phí được sử dụng từ nguồn NSNN cấp:	102.604.999.908
+ <i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ:</i>	27.360.884.000
+ <i>Kinh phí thực hiện tự chủ từ nguồn tiết kiệm (thực hiện CCTL):</i>	131.415.908
+ <i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ:</i>	75.112.700.000
- Tổng kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán trong năm:	78.392.089.571
- Kinh phí đã sử dụng từ nguồn thu phí, lệ phí:	9.968.000
- Kinh phí đã sử dụng do NSNN cấp:	78.382.121.571
+ <i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ:</i>	26.551.854.000
+ <i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ:</i>	51.830.267.571
- Kinh phí giảm, hủy trong năm:	24.091.462.429
- Tổng kinh phí chưa sử dụng hết chuyển năm sau (<i>thực hiện CCTL</i>):	131.415.908

** Năm 2022*

- Kinh phí năm 2021 chuyển sang:	131.415.908
Tổng dự toán được giao trong năm (kể cả bổ sung):	96.065.644.000
- Kinh phí từ thu phí, lệ phí:	81.794.000

- Kinh phí do NSNN cấp:	95.983.850.000
+ <i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ:</i>	27.443.000.000
+ <i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ:</i>	68.540.850.000
- Tổng kinh phí được sử dụng trong năm:	99.820.059.908
- Kinh phí được sử dụng từ nguồn thu phí, lệ phí :	81.794.000
- Kinh phí được sử dụng từ nguồn NSNN cấp:	96.115.265.908
+ <i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ:</i>	27.443.000.000
+ <i>Kinh phí thực hiện tự chủ từ nguồn tiết kiệm (thực hiện CCTL):</i>	131.415.908
+ <i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ:</i>	68.540.850.000
- Kinh phí đầu tư XDCB:	3.623.000.000
- Tổng kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán trong năm:	96.060.820.532
- Kinh phí đã sử dụng từ nguồn thu phí, lệ phí:	67.967.485
- Kinh phí đã sử dụng do NSNN cấp:	92.444.096.047
+ <i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ:</i>	27.440.000.000
+ <i>Kinh phí thực hiện tự chủ từ nguồn tiết kiệm:</i>	
+ <i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ:</i>	65.004.096.047
- Kinh phí đầu tư XDCB (Trả nợ công trình Tu bổ, tôn tạo di tích đình Triệu Đà, hoàn thành năm 2016):	3.548.757.000
- Kinh phí giảm, hủy trong năm:	3.610.996.953
- Tổng kinh phí chưa sử dụng hết chuyển năm sau (<i>thực hiện CCTL</i>):	134.415.908

3.2. Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí

Qua kiểm tra việc thu, chi, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại Văn phòng Sở và 05 đơn vị trực thuộc (*Ban Quản lý Di tích tỉnh; Bảo tàng tỉnh; Nhà hát Chèo; Trung tâm Văn hoá tỉnh; Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao tỉnh*) cho thấy, công tác kế toán của đơn vị thực hiện theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp. Các đơn vị thực hiện hạch toán kế toán trên máy tính, các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong kỳ kế toán lập và phản ánh, cập nhật kịp thời vào phần mềm kế toán; Công tác mở sổ sách theo dõi, tổng hợp báo cáo tài chính và các mẫu biểu, số liệu, phụ lục kèm theo cơ bản đảm bảo theo quy định. Văn phòng Sở, các đơn vị trực thuộc thực hiện quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí cơ bản đảm bảo theo quy định, các khoản chi cơ bản đảm bảo có đầy đủ hồ sơ, chứng từ hợp pháp, hợp lệ theo quy định; Trong quá trình sử dụng kinh phí đã bám sát các chế độ, định mức, tiêu chuẩn chi theo quy định của Nhà nước. Tuy nhiên qua kiểm tra còn tồn tại:

* Việc thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ chuyên môn đối với một số gói thầu dưới 100 triệu đồng theo hình thức chỉ định thầu rút gọn, còn chưa thực hiện công khai các thông tin về đấu thầu theo quy định tại Khoản 1, Điều 8, Luật Đấu thầu “*Các thông tin phải được đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, Báo đấu thầu bao gồm: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư; Kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư*”; việc chi cho sửa chữa, xây dựng, tu bổ đối

với một số hạng mục, công trình do Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở làm Chủ đầu tư còn một số tồn tại sau: Có công trình việc khảo sát còn chưa chính xác và đầy đủ dẫn đến trong quá trình thực hiện phải điều chỉnh, bổ sung; Hồ sơ quản lý chất lượng các công trình còn chưa cập nhật đầy đủ, kịp thời.

** Tại Văn phòng Sở*

- Một số chứng từ chi tiếp khách còn thiếu nội dung, đối tượng, thông báo hoặc lịch làm việc của đơn vị đến công tác hoặc số lượng khách đến làm việc.

- Kiểm tra việc chi sửa chữa, xây dựng, tu bổ đối với một số hạng mục Công trình Biển quảng cáo cỡ lớn du lịch tỉnh Hưng Yên năm 2022 dự toán, quyết toán còn tính thừa chi phí xây lắp phần thuế GTGT, với số tiền là 6.944.845đồng.

** Tại Bảo tàng tỉnh*

Kiểm tra việc chi cho sửa chữa, xây dựng, tu bổ đối với Công trình Làm vách đai trung bày tại Bảo tàng dự toán còn tính thừa so với thiết kế Gia công lắp dựng hệ vách ốp gỗ 11,4532m², với giá trị trước thuế là 10.193.327đồng.

** Tại Trung tâm Văn hoá tỉnh*

- Kiểm tra nguồn thu từ bán vé chiếu phim tại rạp Phó Hiến đơn vị còn chưa sử dụng biên lai theo quy định.

- Kiểm tra việc chi cho sửa chữa, xây dựng, tu bổ đối với Công trình Sửa chữa trụ sở rạp chiếu phim dự toán, quyết toán tính thừa chi phí xây lắp phần thuế GTGT với số tiền: 6.440.435đồng.

3.3. Việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ trong quản lý, sử dụng nguồn kinh phí từ thu phí, lệ phí

**** Tổng hợp kinh phí từ thu phí, lệ phí năm 2021***

- Số dư năm trước chuyển sang: 83.384.431 đồng

- Số thu trong năm: 46.155.000 đồng

- Số nộp Ngân sách nhà nước: 17.578.000 đồng

- Số chi trong năm: 9.968.000 đồng

- Số dư chuyển năm sau: 101.993.431 đồng.

**** Tổng hợp kinh phí từ thu phí, lệ phí năm 2022***

- Số dư năm trước chuyển sang: 101.993.431 đồng

- Số thu trong năm: 122.620.000 đồng

- Số nộp Ngân sách nhà nước: 40.866.000 đồng

- Số chi trong năm: 67.967.485 đồng

- Số dư chuyển năm sau: 115.819.946 đồng.

Các đơn vị đã thực hiện thu, nộp ngân sách nhà nước từ nguồn thu phí, lệ phí và thu dịch vụ theo quy định của pháp luật bao gồm: Cơ quan Sở thu các loại phí (cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke; công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch; phí cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa, quốc tế; cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lễ hành nội địa; phí cấp Giấy phép biểu diễn nghệ thuật); Thu

viện tinh thu phí thư viện. Số tiền thu sau khi nộp NSNN, phân trích để lại theo quy định đơn vị đã chi đúng mục đích và có hiệu quả.

3.4. Việc thẩm định quyết toán

Hàng năm Sở Văn hoá, thể thao và Du lịch đã được Sở Tài chính thẩm định quyết toán ngân sách đối với Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc (*Thông báo số 165/TB-STC ngày 28/10/2022 về thẩm định quyết toán ngân sách năm 2021; Thông báo số 149/TB-STC ngày 29/8/2023 về thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022*). Trên cơ sở kết quả thẩm định, Sở đã chỉ đạo văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc điều chỉnh, khắc phục tồn tại và thực hiện quyết toán ngân sách năm theo quy định.

III. KẾT LUẬN

1. Việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ

Cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc đã thực hiện xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định: đối với các nhiệm vụ, nội dung chi cơ bản bám sát định mức, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế công việc chuyên môn, tiết kiệm, chống lãng phí, từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng đối với các nguồn kinh phí. Hàng năm, các đơn vị đã tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và có báo cáo công khai việc thu chi tài chính trong năm theo quy định.

2. Việc lập dự toán và phân bổ dự toán

Qua kiểm tra thấy công tác lập dự toán của đơn vị chưa sát với tình hình thực tế triển khai nhiệm vụ chuyên môn: một số nội dung chi theo dự toán giao, thực tế triển khai thực hiện cao hoặc thấp hơn so với dự toán xây dựng; xác định chưa chính xác nhu cầu và tiến độ thực hiện dẫn đến trong năm phải điều chỉnh giảm, bổ sung, huỷ dự toán đối với một số nhiệm vụ chi.

3. Việc thực hiện dự toán, chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ trong quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước cấp

Qua kiểm tra việc thu, chi, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại văn phòng Sở và 05 đơn vị trực thuộc (*Ban Quản lý Di tích tỉnh; Bảo tàng tỉnh; Nhà hát Chèo; Trung tâm Văn hoá tỉnh; Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao tỉnh*) còn tồn tại:

- Đối với việc thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ chuyên môn đối với một số gói thầu dưới 100 triệu đồng theo hình thức chỉ định thầu rút gọn, còn chưa thực hiện công khai các thông tin về đấu thầu theo quy định tại Khoản 1, Điều 8, Luật Đấu thầu “*Các thông tin phải được đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, Báo đấu thầu bao gồm: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư; Kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư*”; việc chi cho sửa chữa, xây dựng, tu bổ đối với một số hạng mục, công trình do Văn phòng Sở và đơn vị trực thuộc Sở làm Chủ đầu tư cho thấy: Hồ sơ quản lý chất lượng các công trình còn chưa cập nhật đầy đủ, kịp thời.

- *Tại Văn phòng Sở*

+ Một số chứng từ chi tiếp khách còn thiếu nội dung, đối tượng, thông báo hoặc lịch làm việc của đơn vị đến công tác hoặc số lượng khách đến làm việc;

+ Công trình Biên quảng cáo cỡ lớn du lịch tỉnh Hưng Yên năm 2022 dự toán, quyết toán còn tính thừa chi phí xây lắp phần thuế GTGT, với số tiền là 6.944.845 đồng.

- *Đối với các đơn vị trực thuộc*

+ Kiểm tra việc chi cho sửa chữa, xây dựng, tu bổ đối với một số hạng mục, công trình do Trung tâm Văn hoá tỉnh, Bảo tàng tỉnh; Nhà hát Chèo; Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao tỉnh cho thấy: Có hạng mục, công trình việc khảo sát còn chưa chính xác và đầy đủ dẫn đến trong quá trình thực hiện phải điều chỉnh, bổ sung; Hồ sơ quản lý chất lượng một số hạng mục công trình còn chưa cập nhật đầy đủ, kịp thời; có 02 hạng mục, công trình còn tồn tại về kinh tế với tổng số tiền: 16.633.762 đồng (*hạng mục công trình Sửa chữa Rạp chiếu phim do Trung tâm văn hoá tỉnh làm Chủ đầu tư, Công ty TNHH Chiêu Dương là đơn vị thi công, quyết toán tính thừa chi phí xây lắp phần thuế GTGT: 6.440.435 đồng; Hạng mục công trình Làm vách đai trung bày do Bảo tàng tỉnh làm Chủ đầu tư, Công ty TNHH tư vấn kiến trúc xây dựng Anh Quân là đơn vị thi công, dự toán tính thừa so với thiết kế phần Gia công lắp dựng hệ vách ốp gỗ: 10.193.327 đồng*).

+ Đối với nguồn thu từ bán vé chiếu phim tại Rạp Phố Hiến do Trung tâm Văn hoá tỉnh còn chưa sử dụng biên lai theo quy định.

4. Việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ trong quản lý, sử dụng nguồn kinh phí từ thu phí, lệ phí

Các đơn vị đã thực hiện thu, nộp ngân sách nhà nước từ nguồn thu phí, lệ phí theo quy định của pháp luật. Số được trích để lại đơn vị đã chi đúng mục đích và có hiệu quả, số còn lại chuyển năm sau theo quy định.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đối với Giám đốc Sở Văn hoá, thể thao và Du lịch

- Đề nghị phát huy những kết quả đạt được, rút kinh nghiệm đối với những mặt còn tồn tại, hạn chế trong công tác thu chi, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí mà kết quả thanh tra đã nêu trên;

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thanh tra, giám sát việc triển khai thực hiện dự toán thu chi, quản lý sử dụng các nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp và các khoản thu phát sinh tại các đơn vị trực thuộc;

- Chỉ đạo bộ phận Kế hoạch - Tài chính thực hiện tốt công tác tham mưu cho Lãnh đạo Sở hướng dẫn nghiệp vụ cho các đơn vị dự toán trực thuộc trong công tác quản lý sử dụng các nguồn kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên cơ sở dự toán được duyệt;

- Yêu cầu các đơn vị trực thuộc kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với những tồn tại, hạn chế trong việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí mà kết quả thanh tra đã nêu trên.

2. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở

- Yêu cầu nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với những nội dung tồn tại, hạn chế trong việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại đơn vị mà kết quả thanh tra đã nêu trên.

- Công tác lập dự toán phải bám sát theo văn bản hướng dẫn hàng năm, xây dựng toán thu, chi phù hợp với nhiệm vụ của đơn vị mình, thực hiện chi theo đúng chế độ định mức, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật hiện hành; thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị xử lý của Thanh tra tỉnh.

3. Xử lý về kinh tế

* Quyết định thu hồi do quyết toán tính thừa chi phí xây lắp phần thuế GTGT và dự toán tính thừa đối với một số hạng mục công trình: 23.578.607 đồng. Các đơn vị có trách nhiệm nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh (*số tài khoản 3949.0.1060137 tại Kho bạc Nhà nước Hưng Yên*):

- Công ty TNHH thương mại & dịch vụ An Lợi, số 638 đường Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên: 6.944.845 đồng Nguyên nhân, do quyết toán tính thừa chi phí xây lắp phần thuế GTGT đối với Hạng mục công trình Xây dựng biển quảng cáo tấm lớn du lịch Hưng Yên do Sở Văn hoá, thể thao và Du lịch Chủ đầu tư.

- Công ty TNHH Chiêu Dương, số 25 Nguyễn Bình Khiêm, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên: 6.440.435 đồng. Nguyên nhân, do quyết toán tính thừa chi phí xây lắp phần thuế GTGT đối với Hạng mục công trình Sửa chữa Rạp chiếu phim do Trung tâm văn hoá tỉnh làm Chủ đầu tư.

- Công ty TNHH tư vấn kiến trúc xây dựng Anh Quân, LK 10, Khu dân cư mới phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên: 10.193.327 đồng của Công ty TNHH tư vấn kiến trúc xây dựng Anh Quân. Nguyên nhân, do dự toán tính thừa phần Gia công lắp dựng hệ vách ốp gỗ Hạng mục công trình Làm vách đại trung bày do Bảo tàng tỉnh làm Chủ đầu tư.

Sở Văn hoá, thể thao và Du lịch và các đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022.

Thanh tra tỉnh sẽ tiến hành theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (*báo cáo*);
- Ban chỉ đạo PCTNTC;
- UBND tỉnh (*báo cáo*);
- UBKT Tỉnh uỷ;
- Ban Nội chính Tỉnh uỷ;
- Lãnh đạo TTT;
- Sở Văn hoá, thể thao và Du lịch;
- Các đơn vị trực thuộc Sở VH TT & DL;
- Cổng thông tin điện tử Thanh tra tỉnh;
- Lưu HS, VT.

CHÁNH THANH TRA

Đào Văn Sơn